TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 47/2022/QĐST – HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 19 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Thu Huyền;

Thư ký phiên họp: Ông Lê Hồng Đăng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp*:* Bà Nguyễn Thanh Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 111/2022/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 81/2022/QĐ-MPH ngày 09 tháng 9 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đái Thị O, sinh năm 1997; ĐKHKTT: Khu 9, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ; hiện đang ở Đài Loan.

- Anh Hoàng Ngọc L, sinh năm 1993; ĐKHKTT: Khu 10, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

(Các đương sự đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các bản tự khai chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L trình bày: Chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L đăng ký kết hôn ngày 17/6/2019 tại Ủy ban nhân xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ. Trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu , đăng kí kết hôn tự nguyện , không bị ai ép buộc . Sau khi kết hôn vợ chồng về sống cùng bố mẹ anh L tại khu 10, xã A, khoảng 1 tháng thì anh L quay trở lại Đài Loan làm việc. Một thời gian sau chị O cũng sang Đài Loan lao động. Khi sang Đài Loan lao động thì hai vợ chồng sống cùng nhau. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 3, 4 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, kể từ đó vợ chồng không chung sống cùng nhau nữa. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Cả hai đã cho nhau cơ hội để hàn gắn nhưng không có kết quả. Đến ngày 26/02/2022 anh L quay trở về Việt Nam sinh sống còn chị O hiện nay vẫn đang lao động tại Đài Loan. Đến nay chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L đều xác

định vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L đều thống nhất xác định vợ chồng không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí tố tụng: Anh Hoàng Ngọc L tự nguyện chịu toàn bộ.

Chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L. Về con chung: Chị O và anh L đều xác định không có con chung nên không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị O và anh L thống nhất xác định không có nên không đặt ra giải quyết. Về lệ phí giải quyết việc dân sự, chi phí tố tụng: Anh Hoàng Ngọc L chịu toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ đơn và lời khai của các đương sự và ý kiến đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ vào ngày 17/6/2019. Do vợ chồng chung sống cùng nhau thời gian ngắn nên không có sự gắn bó, quan tâm, chia sẻ trong cuộc sống gia đình, hai bên đã không chung sống cùng nhau từ khoảng 4 tháng sau khi kết hôn cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L đều thuận tình ly hôn. Do vậy việc chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận.

Trong hồ sơ thể hiện, hiện nay chị Đái Thị O đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan. Tại văn bản số: 18205/QLXNC-P5 ngày 31/82022 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an (BL 22) xác nhận "Đái Thị O, sinh ngày 27/02/1997, đã xuất nhập cảnh 05 lần, xuất cảnh gần nhất ngày 07/11/2019, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước" . Chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giải quyết. Hiện nay chị O đang cư trú ở Đài Loan, anh L có cư trú tại huyện P, tỉnh Phú Thọ. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý vụ án, xác định đúng quan hệ tranh chấp "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" và giải quyết, xét xử vụ án là đúng thẩm quyền.

Chị O có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai. Theo yêu cầu của anh L, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định chữ viết chữ ký trong đơn đề nghị mà chị O

gửi về. Căn cứ kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ (BL 31) đã kết luận:

Chữ ký dạng chữ viết "O" và các chữ "Đái Thị O" dưới mục "Vợ (ký ghi rõ họ tên); Người làm đơn" trên "Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, Bản tự khai" (tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2) so với chữ ký dạng chữ viết "O" và các chữ "Đái Thị O" dưới mục "Vợ (ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)" trên "Giấy chứng nhận kết hôn" tài kiệu mẫu so sánh (ký hiệu M) là do cùng một người ký ra.

Từ đó đủ cơ sở khẳng định việc chị Đái Thị O thuận tình ly hôn với anh Hoàng Ngọc L là hoàn toàn tự nguyện.

Về con chung: Chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L xác nhận vợ chồng không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Việc tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự của anh Hoàng Ngọc L là phù hợp với quy định của pháp luật được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 123 và Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 397, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L.

2. Về con chung: Chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L xác nhận vợ chồng không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Đái Thị O và anh Hoàng Ngọc L xác định không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Công nhận anh Hoàng Ngọc L tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xác nhận anh L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2020/0000249 ngày 24/8/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã A – H. P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Thu Huyền